TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** -------- Số: 47/2024/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hà Nội, ngày 19 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 27/TLST-VHNGĐ ngày 01 tháng 02 năm 2024 về việc " *Xin thuận tình ly hôn*", giữa:

Người yêu cầu:

- Chị VTHL, sinh ngày 29/10/1996.

Hộ khẩu thường trú và Địa chỉ: TAT, XTT, HKX, T TB. Căn cước công dân số ********** do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 09/05/2021.

- Anh HTH, sinh ngày:15/11/1979.

Địa chỉ tại ĐL: PTC, QĐV, TP ĐV, ĐL. Địa chỉ tại VN: Số **, Ngõ ** VT, PB, QTH, TP HN. Hộ chiếu số ********* do Bộ ngoại giao cấp ngày 27/09/2019.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 05 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

[1]. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị VTHL và anh HTH.

[2]. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị VTHL và HTH thống nhất không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về tài sản và công nợ chung: Chị VTHL và HTH thống nhất không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Chị VTHL tự nguyện chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số *BLTU/23/0023025* ngày 01/02/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố HN.

[3]. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

[4]. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- Đương sự;
-UBND huyện KX,TB;
-VKSNDTP HN;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Lập